

Số: 21/2022/QĐST-HNGĐ

TP. Hưng Yên, ngày 23 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 21/2022/TLST - HNGĐ ngày 16 tháng 02 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thu T, sinh năm 1993;

HKTT/Địa chỉ: Số ** NT, phường LL, TP Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

Bị đơn: Anh Nguyễn Trọng C, sinh năm 1994;

HKTT/Địa chỉ: Thôn CD, xã NT, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (Con chung của chị T và anh C):
Cháu Nguyễn Cẩm S, sinh ngày 11/3/2020.

Người đại diện hợp pháp cho cháu San: Chị Nguyễn Thu T, anh Nguyễn Trọng C - Là bố, mẹ đẻ.

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15/3/2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15/3/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thu T và anh Nguyễn Trọng C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị T và anh C đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị T và anh C đều khẳng định có 01 con chung là cháu Nguyễn Cẩm S, sinh ngày 11/3/2020, hiện đang ở với chị T.

Ngoài cháu San, hiện chị T đang mang thai đơn với anh C con chung thứ 2 được 9 tháng tuổi.

Chị T và anh C thoả thuận: Chị T tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu San cho đến khi cháu San đủ 18 tuổi. Anh C không phải cấp dưỡng nuôi cháu San.

Đối với thai nhi mà chị T đang mang thai tháng thứ 9. Nếu khi chị T sinh con ra và con còn sống, chị T và anh C thoả thuận giao con chung cho chị T chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom các con chung không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con chung, chị T và anh C có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung; yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung; yêu cầu hạn chế quyền thăm nom, chăm sóc con chung sau khi ly hôn.

- Về tài sản: Không có, chị T và anh C đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thu T và anh Nguyễn Trọng C thoả thuận: Chị T chịu cả 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ vào khoản tiền chị T đã nộp tạm ứng án phí là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0001127 ngày 16/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên. Trả lại chị T 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Chị T đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- Viện KSND thành phố Hưng Yên;
- Chi cục T.H.A dân sự thành phố Hưng Yên;
- UBND xã NT, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên (ĐKKH số 20, ngày 14/4/2019);
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thương